

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 18/2006/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2006

THÔNG TƯ

*Hướng dẫn xếp hạng một số loại hình đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành lao
động, thương binh và xã hội*

Căn cứ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập; Sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 3970/BNV-TCBC ngày 06 tháng 11 năm 2006 và Bộ Tài chính tại Công văn số 12314/BTC-HCSN ngày 04 tháng 10 năm 2006, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn xếp hạng một số loại hình đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành lao động, thương binh và xã hội như sau.

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập thuộc ngành lao động, thương binh và xã hội được xem xét xếp hạng theo quy định tại Thông tư này bao gồm:

- Các đơn vị điều dưỡng tại chỗ, điều dưỡng luân phiên đối với thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng (kể cả đơn vị có nuôi dưỡng đối tượng xã hội);
- Các đơn vị bảo trợ xã hội (kể cả đơn vị có nuôi dưỡng đối tượng thương binh, bệnh binh);
- Các đơn vị chỉnh hình, phục hồi chức năng;
- Các đơn vị kiểm định kỹ thuật an toàn.

2. Mục đích xếp hạng

- Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, viên chức; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ sở (đơn vị);

b. Thống nhất thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ đối với cán bộ, viên chức lãnh đạo, quản lý theo hạng đơn vị; nâng cao vai trò, trách nhiệm, bảo đảm quyền lợi và nghĩa vụ của từng chức danh lãnh đạo, quản lý trong đơn vị;

c. Thực hiện phân cấp quản lý đối với đơn vị.

3. Số hạng: Các đơn vị sự nghiệp quy định ở khoản 1, mục I được xếp thành 4 hạng: Hạng I, Hạng II, Hạng III và Hạng IV.

4. Nguyên tắc xếp hạng:

a. Việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp được xác định trên nguyên tắc đánh giá, chấm điểm theo 4 nhóm tiêu chí sau:

- Nhóm tiêu chí I: Vị trí, chức năng, nhiệm vụ;
- Nhóm tiêu chí II: Hiệu quả, chất lượng công việc;
- Nhóm tiêu chí III: Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị;
- Nhóm tiêu chí IV: Trình độ chuyên môn, cơ cấu của đội ngũ cán bộ, viên chức.

b. Hạng của đơn vị được xác định trên cơ sở tổng số điểm đạt được theo 4 nhóm tiêu chí trên.

c. Tất cả các đơn vị đã xếp hạng và chưa xếp hạng đều thực hiện xếp hạng, xếp hạng lại theo quy định tại Thông tư này.

d. Sau 5 năm (đủ 60 tháng), kể từ ngày có quyết định xếp hạng chính thức, các đơn vị được xem xét, quyết định xếp lại hạng.

Trường hợp đơn vị được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đầu tư, cho phép đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung thêm nhiệm vụ làm thay đổi về điểm xếp hạng thì sau 2 năm (đủ 24 tháng) kể từ ngày quyết định xếp hạng, đơn vị được xem xét xếp lại hạng.

II. BẢNG TIÊU CHÍ VÀ ĐIỂM

Bảng tiêu chí và điểm quy định tại phụ lục 2 kèm theo Thông tư này.

III. ĐIỂM SỐ CỦA TỪNG HẠNG:

Nội dung	XẾP HẠNG			
	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV
Điểm xếp	Từ 90 đến	Từ 70 đến dưới	Từ 50 đến	Dưới 50 điểm